

Biểu số: 1706.H.KBNN

*Kèm theo Thông tư số 131/2025/TT-BTC
ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính*

Thời hạn báo cáo:

- Báo cáo 6 tháng: Trước ngày 15 của tháng
báo cáo

- Báo cáo năm (báo cáo 13 tháng): Trước
ngày 15/02 năm sau năm kế hoạch

Đơn vị báo cáo:

Kho bạc Nhà nước

Đơn vị nhận báo cáo:

Cục Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THANH TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG QUA KHO BẠC
NHÀ NƯỚC KẾ HOẠCH NĂM ... DO TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ**

<6 tháng>/<Năm>:...

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch vốn đầu tư năm...			Lũy kế giải ngân từ đầu năm đến ..		Dự kiến thanh toán vốn đến ...	
		Tổng số	Kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang KBN nhận	Kế hoạch vốn giao trong năm	Tổng Thanh toán	Trong đó:	Dự kiến tổng số thanh toán	Trong đó:

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

T (NẾU CÓ)																
------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

NGƯỜI KIỂM TRA BIỂU
(Ký, họ tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu, họ tên)

Biểu số 1706.H.KBNN: Báo cáo kết quả thanh toán vốn đầu tư công qua Kho bạc nhà nước kế hoạch năm do trung ương quản lý

I. Khái niệm, phương pháp tính:

- Báo cáo kết quả thanh toán vốn đầu tư công qua Kho bạc Nhà nước kế hoạch năm báo cáo do Trung ương quản lý bao gồm báo cáo: Kế hoạch vốn đầu tư năm báo cáo; Luỹ kế giải ngân từ đầu năm đến thời điểm báo cáo; Dự kiến thanh toán vốn đến thời điểm báo cáo.
- Các chỉ tiêu trong biểu báo cáo phù hợp với chế độ và biểu mẫu báo cáo kết quả thanh toán vốn đầu tư công kế hoạch năm do trung ương quản lý

II. Nguồn số liệu

- Nguồn số liệu: Chế độ báo cáo Đầu tư công.

III. Cách ghi biểu:

- Số liệu báo cáo 6 tháng, năm là tổng số vốn giải ngân theo từng Bộ, ngành, địa phương, chi tiết theo từng nguồn vốn và chi tiết theo từng dự án.
- Cột 3: Ghi tổng số kế hoạch vốn đầu tư năm báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 4: Ghi Kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang KBNN nhận tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 5: Ghi Kế hoạch vốn năm... TTCP giao (bao gồm vốn cấp thẳng và vốn cấp bù lãi suất không kiểm soát chi qua KBNN) tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 6: Ghi Kế hoạch vốn năm báo cáo do TTCP giao cấp qua KBNN tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 7: Ghi Kế hoạch vốn năm báo cáo Bộ, cơ quan TW/Địa phương triển khai tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 8: Ghi tổng thanh toán luỹ kế giải ngân từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 9: Ghi tổng số thanh toán vốn kéo dài từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.

- Cột 10: Ghi số thanh toán vốn kéo dài để thanh toán khối lượng hoàn thành từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 11: Ghi số thanh toán vốn kéo dài để tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 12: Ghi tổng số thanh toán vốn kế hoạch giao trong năm năm từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 13: Ghi số thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm để thanh toán khối lượng hoàn thành từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 14: Ghi số thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm để tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ đầu năm đến kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 15: Ghi dự kiến tổng số thanh toán vốn đến kỳ tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 16: Ghi số dự kiến thanh toán vốn kéo dài năm trước chuyển sang KBNN nhận tương ứng với các dòng của cột 2.
- Cột 17: Ghi số dự kiến thanh toán kế hoạch vốn giao trong năm tương ứng với các dòng của cột 2.